TCT THUỐC LÁ VIỆT NAM
CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MST: 0300602679

TP.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2019

Số: 494 /BC-TLSG

BÁO CÁO
Đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và giai đoạn 2016 - 2018

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2016 - 2018

1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm báo cáo (2019)
1	**Sản phẩm chủ yếu sản xuất**	**Triệu bao**	**1.679,9**	**1.760,0**	**1.926,5**	**2.011,4**
a)	Nội tiêu	"	815,8	938,1	1.041,1	1.108,9
b)	Xuất khẩu	"	769,8	718,2	817,2	830,5
c)	Gia công	"	94,3	103,7	68,2	72,0
2	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	**6.422,1**	**6.831,1**	**7.332,6**	**7.354,8**
3	**Lợi nhuận trước thuế**	"	**287,7**	**342,3**	**349,9**	**361,8**
4	**Nộp ngân sách**	"	**2.982,8**	**3.420,4**	**3.569,9**	**3.834,5**
5	**Kim ngạch xuất khẩu**	**1.000 USD**	**117.781,3**	**115.875,3**	**107.404,7**	**105.223,4**
6	**Kế hoạch đầu tư phát triển**	**Tỷ đồng**	**26,38**	**64,30**	**50,07**	**95,54**
a)	- Nguồn ngân sách	"	**13,97**	**45,36**	**32,57**	**10,00**
b)	- Vốn vay	"				
c)	- Vốn khác	"	**12,41**	**18,94**	**17,50**	**85,54**
7	**Tổng lao động**	**Người**	**2.961**	**2.933**	**2.779**	**2.627**
8	**Tổng quỹ lương**	**Tỷ đồng**	**590,57**	**597,48**	**632,56**	**639**
a)	- Quỹ lương quản lý	"	**11,34**	**13,79**	**14,79**	**14,33**
b)	- Quỹ lương lao động	"	**579,23**	**583,69**	**617,77**	**624,48**

Ghi chú:

- Số liệu thực hiện từ năm 2016: số liệu hợp nhất nhóm công ty mẹ - công ty con, bao gồm công ty mẹ - Sài Gòn và năm công ty con (An Giang, Đồng Tháp, Cửu Long, Bến Tre và Long An).

2. Thực hiện các dự án trọng điểm (Giai đoạn 2016 – 2018)

Giai đoạn 2016 – 2018 nhóm Công ty mẹ - Công ty con Công ty Thuốc lá Sài Gòn triển khai thực hiện các dự án chuyển tiếp, dự án hoàn thành và dự án đầu tư mới, gồm các dự án như sau:

2.1. Dự án đầu tư thiết bị đồng bộ cho kho nguyên liệu và kho thành phẩm Công ty Thuốc lá Sài Gòn

- Mục tiêu đầu tư:

+ Đầu tư các hệ thống thiết bị mới, hiện đại góp phần hiện đại hóa thiết bị của Công ty trong tiến trình phát triển chung của ngành công nghiệp thuốc lá Việt Nam.

+ Tạo khả năng bảo quản các loại thành phẩm, nguyên liệu đặc biệt với nguyên liệu trung, cao cấp có giá trị lớn luôn ở trong điều kiện bảo quản tốt nhất; hệ thống kho được quản lý bằng phương tiện khoa học, tiên tiến đảm bảo chất lượng, số lượng, chủng loại

nguyên liệu và thành phẩm.
+ Hướng tới việc tự động hóa các công đoạn của kho nhằm giảm bớt việc nặng nhọc cho người lao động đồng thời kiểm soát được môi trường trong kho luôn ổn định, giảm thiểu các tác động bên ngoài làm ảnh hưởng đến chất lượng bảo quản nguyên liệu, thành phẩm.
- Tình hình thực hiện:
+ Trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.
+ Tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu và ký kết hợp đồng với nhà thầu trúng thầu tháng 12/2018.

2.2.Dự án đầu tư chiều sâu phân xưởng Sợi

- Mục tiêu đầu tư:
+ Tạo ra những thiết bị chế biến sợi thuốc lá thế hệ mới có độ trương nở cao hơn, tích hợp các công đoạn trương nở và sấy vào một thiết bị duy nhất. Thiết bị có dạng tháp đứng nhằm tiết kiệm nhiều hơn trong sản xuất thuốc lá điếu, nâng cao chất lượng sản phẩm.
+ Tạo ra những công nghệ thiết bị góp phần làm giảm tiêu hao nguyên liệu và khả năng làm giảm Tar, Nicotine trong khói thuốc lá để giảm thiểu độc hại cho người sử dụng.
+ Giảm chi phí sản xuất và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tình hình thực hiện:
+ Dự án hoàn thành và nghiệm thu đưa vào sử dụng tháng 12/2018.
+ Phối hợp với đơn vị tư vấn kiểm toán quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành để trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

2.3.Dự án đầu tư xây dựng kho chứa nguyên liệu thuốc lá tại Long Bình của Công ty Thuốc lá Sài Gòn

- Mục tiêu đầu tư: Hạn chế thuê kho bên ngoài nhằm giảm bớt chi phí, đồng thời tập trung các kho chứa nguyên liệu về một khu vực thuận tiện cho việc quản lý và vận chuyển nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất và kinh doanh của Công ty.
- Tình hình thực hiện:
+ Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng và được phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành tháng 11/2017.

2.4.Dự án đầu tư hệ thống PCCC các kho chứa nguyên liệu thuốc lá tại Long Bình của Công ty Thuốc lá Sài Gòn

- Mục tiêu đầu tư:
+ Đảm bảo công tác phòng cháy và chữa cháy được hoạt động hiệu quả khi có sự cố về cháy nổ xảy ra.
+ Đáp ứng các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo đúng qui định pháp luật.
- Tình hình thực hiện:
+ Gói thầu số 01 "Xây dựng bể nước chữa cháy, phòng bơm và cung cấp lắp đặt hệ thống bơm": đã hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng tháng 09/2017.
+ Gói thầu số 03 "Thi công xây lắp hệ thống báo cháy, chữa cháy bên trong từ kho 06-18": ký kết hợp đồng với đơn vị trúng thầu và triển khai thi công.
+ Gói thầu số 02 "Thi công xây lắp hệ thống báo cháy, chữa cháy bên ngoài và hệ thống báo cháy, chữa cháy bên trong từ kho 01-05": Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công lắp đặt.

2.5. Dự án xây dựng, mở rộng kho chứa nguyên liệu tại Công ty Thuốc lá Sài Gòn

- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng mở rộng kho chứa nguyên liệu phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty Thuốc lá Sài Gòn.
- Tình hình thực hiện:
+ Trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự án, tổng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.
+ Ký kết hợp đồng với nhà thầu trúng thầu và triển khai thi công xây dựng tháng 06/2018.

2.6. Dự án đầu tư 01 máy đóng bao cứng tốc độ 160-180 bao/phút cho sản phẩm demi slim của Công ty Thuốc lá Sài Gòn:

- Mục tiêu đầu tư: Đầu tư thay thế 02 máy đóng bao mềm tốc độ 110 bao/phút/máy đã cũ.
- Tình hình thực hiện: Dự án được thực hiện theo đúng qui định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, đạt được hiệu quả đầu tư, đã đưa dây chuyền vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thay thế các thiết bị cũ, lạc hậu, nâng cao năng lực và khả năng cạnh tranh sản phẩm.
- Tình hình khai thác, vận hành dự án đã hoàn thành: Kể từ ngày hoàn thành và nghiệm thu đưa vào sử dụng tháng 10/2016, dây chuyền đóng bao vận hành tốt, đảm bảo chất lượng, đáp ứng mục tiêu và hiệu quả đầu tư.

3. Những thay đổi chủ yếu

3.1. Thay đổi về các khoản đầu tư

- Tháng 03/2016, công ty Thuốc lá Sài Gòn nhận bàn giao thêm 02 công ty con là công ty Thuốc lá Bến Tre và công ty Thuốc lá Đồng Tháp, nâng số công ty con lên 05 công ty, số vốn đầu tư vào 05 công ty con đến 31/12/2016 là 341.117,15 triệu đồng nâng tổng số vốn đầu tư của công ty Thuốc lá Sài Gòn tăng lên 430.356,9 triệu đồng.
- Tháng 10/2017, công ty chuyển nhượng phần vốn góp trị giá 66.000 triệu đồng của công ty Thuốc lá Sài Gòn tại công ty TNHH Vina Alliance cho công ty Sơn Đông theo phương án thoái vốn đã được Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phê duyệt thu về 101.321,74 triệu đồng.
- Đến cuối năm 2017, công ty Thuốc lá Sài Gòn đã thoái vốn toàn bộ vốn đầu tư ngoài ngành.
- Tháng 03/2018, Công ty Thuốc lá Sài Gòn đầu tư mua thêm 418.135 cổ phần của công ty Cổ phần Cát Lợi, nâng tổng số vốn đầu tư tài chính dài hạn của công ty tại ngày 31/12/2018 là 372.719,6 triệu đồng.

3.2.Thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường

- Do sự chuyển hướng của người tiêu dùng từ các sản phẩm phổ thông giá rẻ sang các sản phẩm trung và cao cấp ngày càng tăng. Công ty định hướng: **"Chuyển đổi cơ cấu sản phẩm, tập trung phát triển sản phẩm trung, cao cấp".**
- Phát triển thêm các dòng sản phẩm slim, demi slim, super slim có hàm lượng tar và nicotin thấp hơn. Chuyển từ bao king size sang bao compact, bao round corner.

4. Thuận lợi, khó khăn và các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của công ty

4.1.Thuận lợi

- Chủ trương tái cơ cấu các tập đoàn, tổng công ty Nhà nước của Chính phủ tạo hành

lang pháp lý cho việc xây dựng chiến lược phát triển và tái cấu trúc doanh nghiệp theo định hướng thị trường, tập trung và hiệu quả.
- Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động phòng, chống thuốc lá nhập lậu theo Chỉ thị 30/CT-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2014 đã mang lại hiệu quả cao trong việc ngăn chặn thuốc lá ngoại nhập lậu.
- Theo đề án tái cơ cấu của Tổng công ty, đến cuối năm 2016, công ty Thuốc lá Sài Gòn đã hoàn tất sáp nhập Bến Tre, Long An thành công ty con hoạt động theo mô hình nhóm công ty mẹ - công ty con là 5 công ty, trong đó công ty Sài Gòn là công ty mẹ. Việc sáp nhập đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc thống nhất và phân chia thị trường, phát huy tối đa nội lực của từng đơn vị, chủ động hơn trong việc lập kế hoạch sản xuất và tiêu thụ, giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.
- Công ty thường xuyên nhận được sự quan tâm và chỉ đạo kịp thời của các Bộ ngành, đặc biệt sự chỉ đạo, quan tâm hỗ trợ tháo gỡ khó khăn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

4.2.Khó khăn

- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá và việc in hình cảnh báo sức khoẻ ngày càng tác động sâu rộng đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh toàn ngành thuốc lá, ảnh hưởng lớn đến tâm lý người tiêu dùng, làm giảm sức cầu thuốc lá.
- Sự tuyên truyền ngày càng sâu rộng của các Bộ ngành về tác hại của thuốc lá và lợi ích của môi trường không khói thuốc.
- Tình trạng buôn lậu thuốc lá vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp trong khi mức độ cạnh tranh trong ngành diễn ra ngày càng gay gắt, các đơn vị sản xuất thuốc lá khác đang tích cực đầu tư mở rộng thị phần, triển khai nhiều chương trình hỗ trợ bán hàng, tăng cường các hình thức khuyến mãi, thúc đẩy bán hàng, cạnh tranh ráo riết với chi phí ngày càng tăng gây áp lực rất lớn cho công tác triển khai các sản phẩm của công ty.

5. Kế hoạch trong tương lai

- Tập trung cải tiến, đa dạng hoá sản phẩm, đầu tư phát triển thương hiệu sản phẩm Saigon.
- Tiếp tục phát triển thị phần ở phân khúc trung cao cấp, phát triển sản phẩm mới ở thị phần phân khúc cận cao cấp và cao cấp mang thương hiệu Sài Gòn; phát triển dòng sản phẩm quy cách demi slim, super slim.
- Hỗ trợ công ty con đẩy mạnh tiêu thụ nội địa, phát huy vai trò của công ty mẹ.

BIỂU SỐ 1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NHÓM

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm báo cáo (2019)
1	**Sản phẩm chủ yếu sản xuất**	**Triệu bao**	**1.679,9**	**1.760,0**	**1.926,5**	**2.011,4**
a)	Nội tiêu	"	815,8	938,1	1.041,1	1.108,9
b)	Xuất khẩu	"	769,8	718,2	817,2	830,5
c)	Gia công	"	94,3	103,7	68,2	72,0
2	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	**6.422,1**	**6.831,1**	**7.332,6**	**7.354,8**
3	**Lợi nhuận trước thuế**	"	**287,7**	**342,3**	**349,9**	**361,8**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm báo cáo (2019)
4	**Nộp ngân sách**	"	**2.982,8**	**3.420,4**	**3.569,9**	**3.834,5**
5	**Kim ngạch xuất khẩu**	**1.000 USD**	**117.781,3**	**115.875,3**	**107.404,7**	**105.223,4**
6	**Kế hoạch đầu tư phát triển**	**Tỷ đồng**	**26,38**	**64,30**	**50,07**	**95,54**
a)	- Nguồn ngân sách	"	13,97	45,36	32,57	10,00
b)	- Vốn vay	"				
c)	- Vốn khác	"	12,41	18,94	17,50	85,54
7	**Tổng lao động**	**Người**	**2.961**	**2.933**	**2.779**	**2.627**
8	**Tổng quỹ lương**	**Tỷ đồng**	**590,57**	**597,48**	**632,56**	**639**
a)	- Quỹ lương quản lý	"	11,34	13,79	14,79	14,33
b)	- Quỹ lương lao động	"	579,23	583,69	617,77	624,48

Ghi chú:

- Số liệu thực hiện từ năm 2016: số liệu hợp nhất nhóm công ty mẹ - công ty con bao gồm công ty mẹ - Sài Gòn và năm công ty con (An Giang, Đồng Tháp, Cửu Long, Bến Tre và Long An).

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

- Danh sách các công ty mà công ty nắm trên 50% vốn điều lệ.
  + Công ty Thuốc lá An Giang.
  + Công ty Thuốc lá Đồng Tháp.
  + Công ty Thuốc lá Cửu Long.
  + Công ty Thuốc lá Long An.
  + Công ty Thuốc lá Bến Tre.
- Tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này.

TT	Tên doanh nghiệp	Thực hiện năm 2016			Thực hiện năm 2017			Thực hiện năm 2018		
		Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)
1	Công ty Thuốc lá An Giang	37,00	100%	37,00	37,00	100%	37,00	37,00	100%	37,00
2	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp	32,00	100%	32,00	32,00	100%	32,00	32,00	100%	32,00
3	Công ty Thuốc lá Cửu Long	53,00	100%	53,00	53,00	100%	53,00	53,00	100%	53,00
4	Công ty Thuốc lá Long An	112,00	100%	112,00	112,00	100%	112,00	112,00	100%	112,00
5	Công ty Thuốc lá Bến Tre	107,00	100%	107,00	107,00	100%	107,00	107,00	100%	107,00

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018
1	**Sản phẩm chủ yếu sản xuất**	**Triệu bao**			
	Công ty Thuốc lá An Giang		69,03	78,12	99,22
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		59,55	53,00	60,98
	Công ty Thuốc lá Cửu Long		64,07	58,46	94,64
	Công ty Thuốc lá Long An		102,92	120,12	127,34
	Công ty Thuốc lá Bến Tre		99,41	100,26	110,17
2	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**			
	Công ty Thuốc lá An Giang		155,08	190,72	295,56
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		100,14	72,84	124,11
	Công ty Thuốc lá Cửu Long		162,15	133,56	247,24
	Công ty Thuốc lá Long An		281,70	338,28	392,38
	Công ty Thuốc lá Bến Tre		623,70	537,29	590,82
3	**Nộp ngân sách**	**Tỷ đồng**	-	-	-
	Công ty Thuốc lá An Giang		68,53	21,65	46,07
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		72,75	80,01	48,36
	Công ty Thuốc lá Cửu Long		22,02	15,53	30,89
	Công ty Thuốc lá Long An		170,15	127,28	108,46
	Công ty Thuốc lá Bến Tre		60,50	40,71	88,64
4	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tỷ đồng**	-	-	-
	Công ty Thuốc lá An Giang		5,58	6,31	9,68
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		4,58	4,42	5,58
	Công ty Thuốc lá Cửu Long		7,21	4,26	7,91
	Công ty Thuốc lá Long An		17,15	24,06	24,60
	Công ty Thuốc lá Bến Tre		21,59	21,80	22,17

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và giai đoạn 2016 - 2018 của nhóm công ty mẹ - con Công ty Thuốc lá Sài Gòn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Bộ KHĐT;
- TCTy;
- HĐTV;
- BGĐ;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, VPHĐTV.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN

CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0300602679 C.T.T.N.H.H CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ SÀI GÒN

Nguyễn Phương Đông

TCT THUỐC LÁ VIỆT NAM
CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MST: 0300602679

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

BIỂU SỐ 2
TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẮM CỔ PHẦN CHI PHỐI

(kèm theo BC số 494 /BC-TLSG ngày 17 / 6 /2019)

TT	Tên doanh nghiệp	Thực hiện năm 2016			Thực hiện năm 2017			Thực hiện năm 2018		
		Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ (cấp 2)									
	Công ty Thuốc lá An Giang	37,00	100%	37,00	37,00	100%	37,00	37,00	100%	37,00
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp	32,00	100%	32,00	32,00	100%	32,00	32,00	100%	32,00
	Công ty Thuốc lá Cửu Long	53,00	100%	53,00	53,00	100%	53,00	53,00	100%	53,00
	Công ty Thuốc lá Long An	112,00	100%	112,00	112,00	100%	112,00	112,00	100%	112,00
	Công ty Thuốc lá Bến Tre	107,00	100%	107,00	107,00	100%	107,00	107,00	100%	107,00
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối (cấp 2)									